

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĨ TRƯỜNG TOẢN



SỔ TAY CHẤT LƯỢNG

Hậu Giang - 2019

CHƯƠNG 1

THÔNG TIN CHUNG

1.1. Lịch sử hình thành

Được thành lập ngày 18/02/2008 theo quyết định số 196/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ, Trường Đại học Võ Trường Toản trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường được giao nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bản lĩnh, sáng tạo cho vùng đồng bằng sông Cửu Long nói riêng và cả nước nói chung. Trường Đại học Võ Trường Toản hướng đến xây dựng mẫu hình trường đại học hiện đại, mang tầm vóc quốc tế về quy mô và chất lượng. Được xây dựng theo mô hình “Thành phố đại học” mang phong cách Châu Âu trên diện tích 20 hecta, đến năm 2020, Trường Đại học Võ Trường Toản phấn đấu trở thành một trung tâm đào tạo nguồn nhân lực uy tín trong hệ thống giáo dục đại học tiên tiến; góp phần nâng cao trình độ dân trí và trình độ lực lượng lao động sản xuất trong bối cảnh hội nhập nền kinh tế quốc tế; hỗ trợ tích cực cho công tác quản lý và đặc biệt là xây dựng đội ngũ những người lao động trẻ có trình độ, dễ dàng tiếp thu sự chuyển giao công nghệ từ các nước tiên tiến, các đối tác mang tầm quốc tế.

Hiện nhà trường được phép đào tạo các ngành Y khoa, Dược học, Quản trị kinh doanh, Kế toán và Tài chính ngân hàng. Trong suốt thời gian qua, Trường Đại học Võ Trường

Toàn luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ quý báu từ Bộ, Ngành và các cấp chính quyền địa phương. Đó là động lực quý báu trong từng bước phát triển theo lộ trình của Trường Đại học Võ Trường Toàn.

1.2. Tâm nhìn, sứ mệnh, giá trị văn hóa cốt lõi

1.2.1. Tâm nhìn

Tâm nhìn đến năm 2025, Trường Đại học Võ Trường Toàn xây dựng và tổ chức hoàn thiện mô hình “thành phố đại học” theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng cao đáp ứng tối đa nhu cầu học tập, nghiên cứu và sự phát triển kinh tế - xã hội.

1.2.2. Sứ mệnh

Sứ mệnh hoạt động của Trường Đại học Võ Trường Toàn là trở thành trường đại học hiện đại, đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của đất nước.

1.2.3 Giá trị văn hóa cốt lõi

Đạo đức: Ở Trường Đại học Võ Trường Toàn, sinh viên được giáo dục và giáo dưỡng trong một môi trường tôn vinh đạo đức.

Tri thức: Là tài sản vô giá mà bạn có thể luôn mang theo bên mình và là hành trang vững chắc nhất để mỗi cá nhân bước

vào đời. Trường Đại học Võ Trường Toản là môi trường tốt nhất để sinh viên tiếp thu kiến thức và ứng dụng tiến bộ khoa học của thế giới vào thực tiễn cuộc sống.

Sáng tạo: Là đỉnh cao nhất của con đường thu nhận và tái sinh tri thức. Sáng tạo là phương thức phát triển mạnh nhất, nhanh nhất và hứa hẹn nhất. Mỗi sinh viên ở Trường Đại học Võ Trường Toản được khuyến khích sáng tạo tối đa.

Phát triển: Sinh viên Trường Đại học Võ Trường Toản sẽ có đủ tri thức, kỹ năng và năng lực cạnh tranh để đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế hội nhập toàn cầu và một xã hội ngày càng phát triển.

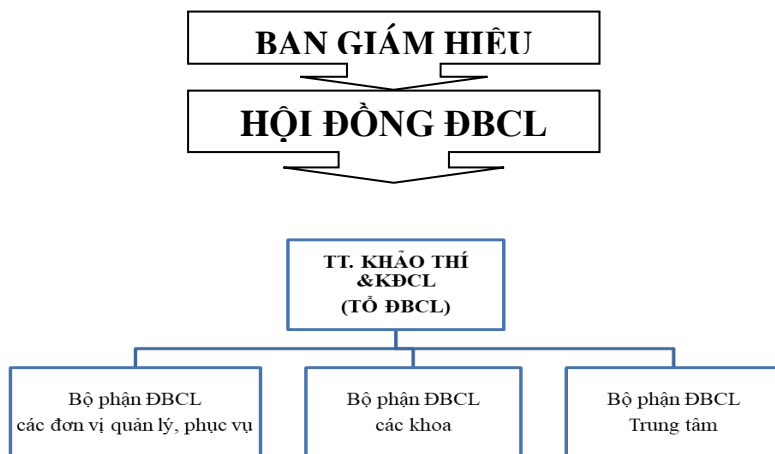
CHƯƠNG 2

HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÕ TRƯỜNG TOẢN

2.1. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong

Hệ thống đảm bảo chất lượng (ĐBCL) bên trong nhà trường bao gồm Ban Giám hiệu, Hội đồng tự đánh giá cấp trường, Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng với vai trò điều phối chung và tham mưu cho Ban Giám hiệu, mạng lưới các bộ phận ĐBCL ở các đơn vị.



Sơ đồ tổ chức về hệ thống ĐBCL bên trong
tại Trường Đại học Võ Trường Toản

2.1.1. Chức năng, nhiệm vụ và nguyên tắc làm việc của Hội đồng ĐBCL giáo dục của Trường Đại học Võ Trường Toản

1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng ĐBCL giáo dục có chức năng tư vấn cho Ban Giám hiệu về các hoạt động ĐBCL trong Trường Đại học Võ Trường Toản.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng

- Tư vấn về ĐBCL và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Luật giáo dục đại học và các quy định liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, ngành liên quan.

- Tư vấn về xây dựng chiến lược và kế hoạch ĐBCL bên trong; giám sát, đánh giá việc thực hiện chiến lược và kế hoạch này trong toàn Trường.

- Tư vấn xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng trong toàn Trường; giám sát thực hiện các nhiệm vụ về ĐBCL, kiểm định chất lượng theo kế hoạch.

- Tư vấn về các hoạt động tự đánh giá chất lượng và cải tiến chất lượng sau kiểm định, hoạt động phát triển văn hóa chất lượng trong Trường.

2.1.2. Nhiệm vụ của Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng về công tác ĐBCL

1. Tổ chức xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành các văn bản hướng dẫn công tác đảm bảo chất lượng đào tạo. Hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện các văn bản này tại các đơn vị trong Nhà trường.

2. Tham mưu cho Hiệu trưởng về chiến lược, các giải pháp nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường bao gồm: phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập, kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo...

3. Nghiên cứu, đánh giá chất lượng, hiệu quả của các hoạt động đào tạo, báo cáo Hiệu trưởng để có biện pháp chỉ đạo nhằm đáp ứng mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng hệ thống công cụ đánh giá và tổ chức đánh giá chương trình đào tạo, hoạt động giảng dạy của giảng viên, công tác phục vụ học tập, việc học tập của người học, việc làm của người học sau khi ra trường.

5. Tổ chức, triển khai công tác tự đánh giá. Hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị thực hiện công tác tự đánh giá.

6. Tổ chức đánh giá trong (tự đánh giá) và tham gia đánh giá ngoài theo Bộ tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

7. Phối hợp với các đơn vị trong việc cập nhật các thông tin, minh chứng của các đơn vị theo tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng của Trường.

8. Tiếp nhận, xử lý các loại hồ sơ, công văn liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng; quản lý, lưu trữ hồ sơ tự đánh giá.

2.1.3. Nhiệm vụ của các đơn vị đối với hoạt động ĐBCL

1. Xây dựng kế hoạch ĐBCL của đơn vị hàng năm theo kế hoạch chung của Trường.

2. Triển khai thực hiện các công việc ĐBCL của đơn vị theo quy định.

3. Tổ chức khai thác và sử dụng có hiệu quả các điều kiện ĐBCL, thường xuyên kiểm tra và báo cáo kịp thời với Ban Giám hiệu về điều kiện ĐBCL của đơn vị.

4. Tổ chức quản lý và cung cấp thông tin, minh chứng có liên quan đến hoạt động ĐBCL thuộc phạm vi quản lý đơn vị.

5. Tổ chức và phân công cán bộ, giảng viên thực hiện công tác ĐBCL tại đơn vị, làm đầu mối phối hợp thực hiện các nhiệm vụ ĐBCL của đơn vị; cử cán bộ, giảng viên tham gia các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác ĐBCL theo kế hoạch của Trường.

6. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác ĐBCL của đơn vị qua Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng và Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng tổng hợp báo cáo

Ban Giám hiệu, Hội đồng ĐBCL Trường.

7. Tham gia thực hiện công tác ĐBCL của Trường theo kế hoạch và sự phân công của Nhà Trường, Hội đồng ĐBCL Trường.

2.2. Phân biệt đánh giá chất lượng và đảm bảo chất lượng

Đảm bảo chất lượng là tổng thể các hệ thống, nguồn lực và thông tin được sử dụng để thiết lập, duy trì và cải tiến chất lượng cũng như các tiêu chuẩn liên quan đến hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng. Các cơ chế giám sát trong hệ thống ĐBCL bên trong được vận hành nhằm duy trì và nâng cao chất lượng Giáo dục đại học.

Đánh giá chất lượng giáo dục là việc thu thập, xử lý thông tin, đưa ra những nhận định dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá đối với toàn bộ các hoạt động của cơ sở giáo dục hoặc chương trình đào tạo. Như vậy hoạt động đánh giá chất lượng là một phần của hoạt động đảm bảo chất lượng, là cơ sở để duy trì và cải tiến chất lượng. Hoạt động đánh giá bao gồm đánh giá trong (hay còn gọi là tự đánh giá) và đánh giá ngoài. Hoạt động đánh giá ngoài bao gồm 2 hình thức cơ bản sau:

Đánh giá ngoài đồng cấp (Peer-Review): Do tổ chức hoặc nhóm chuyên gia bên ngoài (trường/khoa/ngành đào tạo) thực hiện nhằm xem xét và đưa ra những ý kiến về điểm mạnh và điểm tồn tại của Cơ sở đào tạo (CSĐT) hoặc Chương trình đào tạo (CTĐT) đồng thời tư vấn cho đơn vị các hoạt động cần cải

tiến để nâng cao chất lượng. Hoạt động đánh giá này phải dựa trên cơ sở tự đánh giá

Kiểm định chất lượng (Accreditation): là hoạt động đánh giá ngoài do các nhóm chuyên gia/kiểm định viên thuộc cơ quan kiểm định (thường được nhà nước cho phép hoạt động) thực hiện nhằm xác định và công nhận những điểm mạnh và điểm tồn tại của CSĐT hoặc CTĐT, đồng thời cấp giấy chứng nhận đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng đào tạo. Hoạt động đánh giá này phải dựa trên cơ sở tự đánh giá

2.3. Nguyên tắc của hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Đảm bảo tính trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng tiến độ.

2. Công khai về các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá hoạt động của các đơn vị; công khai về các tiêu chuẩn sản phẩm đầu ra của nhà trường, từng đầu việc của các đơn vị.

3. Trách nhiệm thực hiện công tác ĐBCL giáo dục: Tất cả cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên của Nhà trường có trách nhiệm tham gia công tác ĐBCL giáo dục.

2.4. Mục đích của đánh giá chất lượng và ĐBCL

Hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài ở bậc đại học thường diễn ra ở 2 cấp độ là: cấp CTĐT và cấp CSĐT. Hoạt động đánh giá ngoài bao gồm 2 mục đích chính sau:

1. Là cơ sở để thực hiện cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo cũng như các mặt hoạt động của đơn vị đào tạo.

2. Thể hiện trách nhiệm giải trình với người học và xã hội về chất lượng đào tạo trong việc công khai chất lượng của CTĐT hoặc CSĐT được các chuyên gia bên ngoài đánh giá khách quan, độc lập. Làm cơ sở cho người học lựa chọn CTĐT và nhà tuyển dụng lao động tuyển chọn nhân lực.

2.5. Quy trình đánh giá chất lượng và đảm bảo chất lượng

Quy trình đánh giá và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục được thực hiện theo các bước sau:

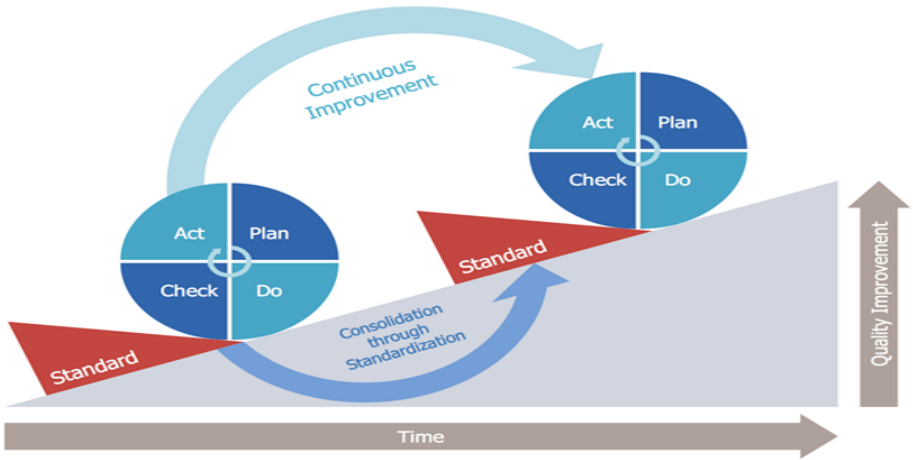
Bước 1 : Tự đánh giá;

Bước 2 : Đánh giá ngoài;

Bước 3 : Thẩm định kết quả đánh giá;

Bước 4 : Công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục (đối với trường hợp kiểm định chất lượng).

Quy trình chung của hoạt động ĐBCL bao gồm các bước: Lập kế hoạch (Plan), Thực hiện (Do), Kiểm tra, Giám sát (Check) và Cải tiến (Act) hay gọi tắt là PDCA theo mục tiêu chất lượng đặt ra trong kế hoạch, sau đó tiếp tục chu kỳ PDCA tiếp theo để cải tiến liên tục, nâng cao dần chất lượng các hoạt động của nhà trường như minh họa ở hình dưới đây:



Hình 2.5.1. Mô hình vận động của quy trình PDCA để cải tiến chất lượng

CHƯƠNG 3

QUẢN LÝ NGUỒN LỰC

3.1. Nguồn nhân lực

Để đảm bảo cho việc vận hành và phát triển của Trường Đại học Võ Trường Toản đòi hỏi phải có đội ngũ nhân sự chuyên trách, đáp ứng các yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ,... Nhận thức được điều này tất cả các hoạt động về nhân sự của Nhà trường từ việc tuyển dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng và cả bổ nhiệm đều nghiêm túc tuân theo quy định của pháp luật và được thực hiện dựa trên các quy định, quy chế cụ thể tại Trường. Nhà trường đã ban hành các quy định về tiêu chuẩn, tiêu chí tuyển dụng chung của Trường; quy định phát triển đội ngũ; quy định phân loại lao động, thi đua - khen thưởng, cụ thể:

- Quy định về tiêu chuẩn tuyển dụng tại Trường Đại học Võ Trường Toản.
- Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân sự tại Trường Đại học Võ Trường Toản.
- Quy định về chế độ làm việc của cán bộ giảng viên.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Võ Trường Toản.

3.2. Tài chính

Trường Đại học Võ Trường Toản là trường đại học tư thực thuộc quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tự chủ về tài chính. Trường luôn chấp hành các quy định về quản lý tài chính của nhà nước cũng như quy chế tài chính và chi tiêu nội bộ, cụ thể:

- Quy chế tài chính và chi tiêu nội bộ Trường Đại học Võ Trường Toản
- Quy trình tạm ứng và thanh toán
- Quy trình thu học phí/phí của sinh viên
- Quy trình mua hàng.

3.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Trường luôn chú trọng đầu tư, nâng cấp, trang bị mới cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ các hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học trong toàn trường. Đặc biệt các trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động của Trung tâm thực hành Y Dược là hệ thống phòng thí nghiệm, thực tập theo quy chuẩn luôn được chú trọng xét duyệt theo nhu cầu trong thời gian sớm nhất, cụ thể:

- Quy trình bảo trì tài sản trong Trường Đại học Võ Trường Toản.

- Quy định về tổ chức, quản lý và sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thực hành.

- Quy định quản lý, sử dụng tài sản tại Trường Đại học Võ Trường Toản.

- Quy trình sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản trong Trường Đại học Võ Trường Toản.

- Quy trình bổ sung vốn tài liệu.

CHƯƠNG 4

CÁC HOẠT ĐỘNG CỐT LÕI

3.1. Hoạt động đào tạo

Trường Đại học Võ Trường Toản đang áp dụng đào tạo theo học chế tín chỉ. Hàng năm nhà trường cung cấp cho thị trường lao động đội ngũ cử nhân, bác sĩ, dược sĩ đạt chuẩn về kiến thức, kỹ năng. Kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên sẽ được ghi nhận thông qua hệ thống điểm và đánh giá kết quả rèn luyện. Các thông tin về cảnh báo sớm cũng được chuyển đến sinh viên qua thư điện tử cũng như công thông tin trực tuyến đến sinh viên. Quy trình thực hiện:

- Quy trình tuyển sinh và nhập học tại Trường Đại học Võ Trường Toản.

- Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần .

- Quy trình xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi đánh giá kết quả học tập.

- Quy trình quản lý kết quả học tập.

- Quy định phúc khảo.

- Quy trình đánh giá điểm rèn luyện.

- Quy trình xét cảnh báo học vụ và buộc thôi học.

- Quy trình đề nghị thôi học.

- Quy trình đề nghị vào học lại.
- Quy trình xét tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp.

3.2. Hoạt động phục vụ hỗ trợ người học

Người học là trung tâm trong mọi hoạt động của Trường Đại học Võ Trường Toản. Do đó, bên cạnh các quy định quản lý người học thì nhà trường còn có các hoạt động hỗ trợ người học, tạo điều kiện để người học đảm bảo được quyền lợi và nghĩa vụ:

- Quy trình đánh giá điểm rèn luyện.
- Quy trình xét học bổng cho sinh viên.
- Quy trình cấp giấy xác nhận sinh viên.
- Quy trình tiếp nhận đăng ký ở nội trú.

3.3. Hoạt động nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế

Hoạt động nghiên cứu khoa học đã được Trường đưa vào quy chế giảng viên thông qua quy định về định mức giờ chuẩn theo từng năm học. Các sản phẩm, bài báo là kết quả từ hoạt động nghiên cứu khoa học được trường đưa vào làm tiêu chí để đánh giá viên chức hàng năm. Hàng năm Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế báo cáo về nhà trường về hoạt động nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế. Quy trình thực hiện:

- Các quy trình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học.

- Quy trình chuyển giao công nghệ.
- Quy trình đăng ký bảo hộ.
- Các quy định, quy trình về hợp tác quốc tế.

3.4. Hoạt động Kết nối và phục vụ cộng đồng

Bên cạnh các hoạt động về đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, nhà trường đã chú trọng đến hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng như:

- Tổ chức và phối hợp tổ chức một số hoạt động tình nguyện, thiện nguyện trong năm học như: Chiến dịch tình nguyện, Hiến máu nhân đạo...

- Tổ chức các hoạt động, hội thao, văn hóa văn nghệ, các buổi sinh hoạt học thuật và phát triển kỹ năng mềm, câu lạc bộ,... thu hút rất nhiều sinh viên tham gia.

- Tổ chức hoạt động gặp gỡ ở Tuần sinh hoạt đầu năm học để gặp gỡ, đối thoại giữa sinh viên với Ban Giám hiệu, lãnh đạo khoa, lãnh đạo các phòng ban để giải đáp những câu hỏi, thắc mắc nhằm giải quyết kịp thời các vấn đề sinh viên gặp phải.

CHƯƠNG 5

CÁC CÔNG CỤ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

5.1. Quá trình học tập của sinh viên

Nhà trường thực hiện đào tạo theo Quyết định 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2013. Các kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên sẽ được ghi nhận thông qua hệ thống Quản lý điểm và Cổng thông tin cụ thể qua:

- Quy trình quản lý kết quả học tập.
- Quy trình đánh giá điểm rèn luyện.
- Quy trình xét cảnh báo học vụ và buộc thôi học.
- Quy trình đề nghị thôi học.
- Quy trình đề nghị vào học lại.
- Quy trình xét tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp.

5.2. Phản hồi từ thị trường và cựu sinh viên

Để nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, Trường tiến hành thu thập thông tin phản hồi từ thị trường lao động và cựu sinh viên chủ yếu tập trung vào các nội dung: thích nghi của sinh viên thi kham gia thị trường lao động, tình trạng việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, ý kiến về chương trình đào tạo. Quy trình cụ thể:

- Quy trình khảo sát tình hình việc làm của người học sau tốt nghiệp.
- Quy trình khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan.

CHƯƠNG 6

QUY TRÌNH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐẶC BIỆT

6.1. Đảm bảo chất lượng hoạt động đánh giá sinh viên

Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy chế tổ chức kiểm tra và đánh giá học phần áp dụng cho sinh viên được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thuộc Trường Đại học Võ Trường Toản và áp dụng các quy trình sau:

- Quy trình xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi đánh giá kết quả học tập
- Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần.
- Quy trình chấm thi và trả điểm thi kết thúc học phần.
- Quy định phúc khảo.

6.2. Đảm bảo chất lượng nhân sự

Hầu hết các hoạt động của Trường Đại học Võ Trường Toản từ việc tuyển dụng nhân sự, đánh giá nhân sự... đều thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật nhà nước và quy chế hoạt động của nhà trường.

Đối với công tác tuyển dụng, Nhà trường đã ban hành và áp dụng: Quy chế tuyển dụng người lao động làm việc tại

Trường Đại học Võ Trường Toản" trong đó quy định cụ thể về các tiêu chuẩn, tiêu chí tuyển dụng chung của Trường.

Để phát triển đội ngũ, Trường ban hành và áp dụng theo "Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân sự tại Trường Đại học Võ Trường Toản" nhằm khuyến khích nhân sự không ngừng học tập, nâng cao trình độ. Trong công tác đánh giá nhân sự, Trường có quy định về phân loại lao động, công tác thi đua – khen thưởng được thực hiện hằng năm dựa trên báo cáo cá nhân, đánh giá của Trường đơn vị, lãnh đạo của Nhà trường. Công tác khen thưởng được thực hiện theo Quy chế Thi đua – Khen thưởng. Bên cạnh đó, việc xử lý kỷ luật nhân sự được thực hiện theo "Quy định về chế độ làm việc của cán bộ giảng viên" cũng như "Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Võ Trường Toản".

6.3. Đảm bảo chất lượng cơ sở vật chất

Bên cạnh hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động giảng dạy học tập, công tác của nhân viên, sinh viên nhà trường, Trường Đại học Võ Trường Toản đã cho thành lập Trung tâm Thực hành Y dược với mục đích phục vụ hoạt động giảng dạy sinh viên thuộc khối ngành khoa học sức khỏe đạt hiệu quả tốt nhất. Đây là hệ thống các phòng thí nghiệm hiện đại và được trang bị đầy đủ các thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy học theo kế hoạch mỗi học kỳ và năm học. Hệ thống các phòng thí nghiệm luôn đạt được hiệu suất sử dụng tốt và được khai

thác tối ưu. Mỗi năm, Ban Quản lý dự án và Quản trị thiết bị phối hợp với các đơn vị để lập kế hoạch bảo trì, trang bị mới thiết bị (nếu cần thiết) cho toàn trường theo các quy trình:

- Quy trình bảo trì tài sản trong Trường Đại học Võ Trường Toản.

- Quy định về tổ chức, quản lý và sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thực hành.

- Quy định quản lý, sử dụng tài sản tại Trường Đại học Võ Trường Toản.

- Quy trình sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản trong Trường Đại học Võ Trường Toản.

6.4. Đảm bảo chất lượng hỗ trợ sinh viên

Bên cạnh, giảng dạy và học tập, Trường Đại học Võ Trường Toản còn cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khác để hỗ trợ cho sinh viên từ chỗ ở, chăm sóc sức khỏe đến vui chơi giải trí. Ký túc xá của trường với nhiều khu có thể đáp ứng chỗ ở cho sinh viên. Các phòng đều có nhà vệ sinh. Nhà trường có sân chơi thể thao, khu vực dành riêng cho các câu lạc bộ. Bên cạnh đó, nhà trường đã xây dựng Bệnh viện Đại học Võ Trường Toản phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho người dân, cũng như là nơi để sinh viên thực tập. Trong trường hợp gặp vấn đề sức khỏe, sinh viên đều được giải quyết kịp thời. Hoạt động khám sức khỏe định kỳ hàng năm được duy trì và theo nhu cầu

của mỗi sinh viên. Bên cạnh đó, sinh viên cũng được nhiều chương trình ưu đãi tại Công viên giải trí của nhà trường sau những giờ học tập căng thẳng.

Mỗi năm, nhà trường luôn có những hoạt động phục vụ cho người học do Đoàn thanh niên và hội sinh viên chủ trì như: ngày hội chào đón tân sinh viên, ngày hội thanh niên, chương trình văn nghệ, các câu lạc bộ học thuật cũng như giải trí... Các hoạt động này giúp cho sinh viên được trau dồi kỹ năng và giải trí giúp phát triển về trí tuệ cũng như tinh thần.

CHƯƠNG 7

CÔNG CỤ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐẶC BIỆT

7.1. Phân tích SWOT

Trước khi lập Kế hoạch chiến lược cho mỗi giai đoạn, nhà trường sẽ phân tích các điểm mạnh, điểm tồn tại, cơ hội cũng như thách thức để làm cơ sở xây dựng Kế hoạch chiến lược cho phù hợp. Ở kế hoạch này, nhà trường sẽ đề xuất triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ số, kế hoạch hành động. Nhà trường sẽ thực hiện tổng hợp, phân tích và đưa ra kế hoạch hành động phát triển cho toàn thể trường với mục tiêu nâng cao chất lượng trong toàn trường.

7.2. Đánh giá ngoài

Trường thực hiện thông qua đánh giá ngoài cấp cơ sở và chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục - Đào tạo. Việc thẩm định, đánh giá này sẽ giúp Trường đánh giá khách quan những mặt làm được cũng như chia sẻ các thông tin, kinh nghiệm với các trường khác.

7.3. Hệ thống thông tin

Việc hoàn thiện cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin luôn được nhà trường chú trọng. Về phần mềm quản lý: quản lý tuyển sinh, quản lý đào tạo... đã mang lại nhiều lợi ích cho sinh viên, giảng viên trong việc thực hiện các hoạt động học tập và giảng dạy, đăng ký học phần, tra cứu điểm. Trong công tác

quản lý tài chính hệ thống phần mềm cũng góp phần nâng cao chất lượng công tác.

Bên cạnh website thì Nhà trường còn có hệ thống các kênh thông tin như: facebook, zalo, tin nhắn SMS, điện thoại, thư điện tử... để phục vụ công tác trao đổi và giải quyết các vấn đề mà sinh viên gặp phải một cách nhanh nhất. Sinh viên có thể trực tiếp theo dõi quá trình học tập của mình qua cổng thông tin của Nhà trường.

Các kênh thông tin điện tử được xem là những kênh chủ đạo trong các công tác của Nhà trường diễn ra trôi chảy./.